

金属快插式接头

CN	CM	HN	HM																
																			
<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>CN8×5</td></tr><tr><td>CN10×6.5</td></tr><tr><td>CN12×8</td></tr></table>	型号	CN8×5	CN10×6.5	CN12×8	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>CM02</td></tr><tr><td>CM03</td></tr><tr><td>CM04</td></tr></table>	型号	CM02	CM03	CM04	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>HN8×5</td></tr><tr><td>HN10×6.5</td></tr><tr><td>HN12×8</td></tr></table>	型号	HN8×5	HN10×6.5	HN12×8	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>HM02</td></tr><tr><td>HM03</td></tr><tr><td>HM04</td></tr></table>	型号	HM02	HM03	HM04
型号																			
CN8×5																			
CN10×6.5																			
CN12×8																			
型号																			
CM02																			
CM03																			
CM04																			
型号																			
HN8×5																			
HN10×6.5																			
HN12×8																			
型号																			
HM02																			
HM03																			
HM04																			
CH	CF	HH	HF																
																			
<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>CH8×5</td></tr><tr><td>CH10×6.5</td></tr><tr><td>CH12×8</td></tr></table>	型号	CH8×5	CH10×6.5	CH12×8	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>CF02</td></tr><tr><td>CF03</td></tr><tr><td>CF04</td></tr></table>	型号	CF02	CF03	CF04	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>HH8×5</td></tr><tr><td>HH10×6.5</td></tr><tr><td>HH12×8</td></tr></table>	型号	HH8×5	HH10×6.5	HH12×8	<table><tr><th>型号</th></tr><tr><td>HF02</td></tr><tr><td>HF03</td></tr><tr><td>HF04</td></tr></table>	型号	HF02	HF03	HF04
型号																			
CH8×5																			
CH10×6.5																			
CH12×8																			
型号																			
CF02																			
CF03																			
CF04																			
型号																			
HH8×5																			
HH10×6.5																			
HH12×8																			
型号																			
HF02																			
HF03																			
HF04																			

消声器

消声器	
	型号
	BSL-M5 BSL-10
	BSL-01 BSL-12
	BSL-02 BSL-14
	BSL-03 BSL-20
	BSL-04
	BSL-06

排气节流消声器	
	型号
	BESL-01
	BESL-02
	BESL-03
	BESL-04
	BESL-06
	BESL-10

微型消声器	
	型号
	BSLM-01
	BSLM-02
	BSLM-03
	BSLM-04
	BSLM-06
	BSLM-10

塑料消声器		
	型号	
	PSL-01 PAL-01	
	PSL-02 PAL-02	
	PSL-03 PAL-03	
	PSL-04 PAL-04	

PU管 / 尼龙 / 聚氨脂

PU螺旋管



代码	EUC8-2	EUC8-4	EUC8-6	EUC8-8
外径	8	8	8	8
长度	2	4	6	8
代码	EUC10-2	EUC10-4	EUC10-6	EUC10-8
外径	10	10	10	10
长度	2	4	6	8

尼龙 / 聚氨脂 / PU管



代码	0320	0425	0640	0850	0860	1065
外径	Φ3.0	Φ4.0	Φ6.0	Φ8.0	Φ8.0	Φ10.0
内径	Φ2.0	Φ2.5	Φ4.0	Φ5.0	Φ6.0	Φ6.5
代码	1070	1280	1290	1611	1613	
外径	Φ10.0	Φ12.0	Φ12.0	Φ16.0	Φ16.0	
内径	Φ7.0	Φ8.0	Φ9.0	Φ11.0	Φ13.0	